

Số: 07/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

Trạm Tấu, ngày 12 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Giàng Thị D và anh Trang A S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc chia tài sản chung sau khi ly hôn của chị Giàng Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Giàng Thị D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Người bị kiện: Anh Trang A S, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Đơn đề nghị ngày 05-6-2024 của chị Giàng Thị D và anh Trang A S đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải vào ngày 12-6-2024;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về tài sản chung: Chị Giàng Thị D và anh và anh Trang A S cùng thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có những tài sản chung, cụ thể như sau:

- 683,6 m² đất LNK, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thửa đất số 18, tờ bản đồ số 11; địa chỉ thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, do ông Trang A S và bà Giàng Thị D đứng tên quyền sử dụng đất; trị giá khoảng 15.000.000 đồng.

- 2752,1 m² đất chuyên trồng lúa nước (gồm 12 thửa ruộng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thửa đất số 19, tờ bản đồ số 11; địa chỉ thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, do anh Trang A S và chị Giàng Thị D đứng tên quyền sử dụng đất; trị giá khoảng 60.000.000 đồng.

- 01 mảnh nương tại khu Háng Dềnh thôn Suối Xuân, Phình Hồ, Trạm Tấu, Yên Bái (chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), có diện tích khoảng 1000 m². Trị giá khoảng 25.000.000 đồng.

- Nhà ở: có 02 nhà ở và công trình phụ, trong đó có: 01 nhà xây cấp 4 diện tích 40 m², trị giá 84.000.000 đồng; 01 nhà gỗ 03 gian, cột kê, xung quanh chất đất, mái lợp Poluximang, trị giá 10.000.000 đồng; 01 nhà tắm + nhà vệ sinh xây gạch diện tích 08 m² và 01 bể chứa nước, tổng trị giá 5.000.000 đồng. Tổng trị giá nhà và công trình phụ trên đất là 99.000.000 đồng. Nhà và công trình phụ nằm trên thửa đất số 18, tờ bản đồ số 11; địa chỉ thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, do anh Trang A S và chị Giàng Thị D đứng tên quyền sử dụng đất.

- 01 chuồng chăn nuôi diện tích là 60 m² trong đó chiều ngang 12 m giáp với đường đi từ thôn Suối Xuân vào Thủy điện Suối Xuân, xã Phình Hồ; chiều sâu 5 m trong đó một bên giáp với đất ruộng của ông Trang A P, một bên giáp với đất ruộng của ông Vàng A R, phía sau giáp với đất ruộng của ông Trang A P (chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); địa chỉ thửa đất tại thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, trị giá 25.000.000 đồng.

- 01 xe máy Honda WAVE ALPHA, màu đỏ, biển kiểm soát 21K1-415.88, trị giá 15.000.000 đồng.

- 01 tủ lạnh loại Sharp, màu sữa, mua vào năm 2012, trị giá 2.000.000 đồng.

- 01 tủ gỗ ép 02 ngăn để đựng quần áo trị giá 1.000.000 đồng.

- 02 giường gỗ, gồm: 01 giường rộng 1,4m, dài 2m, trị giá 700.000 đồng; 01 giường rộng 1,2m, dài 2m, trị giá 400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trong thời kỳ hôn nhân: 243.100.000 đồng.

Ngoài những tài sản chung liệt kê ở trên chị Giàng Thị D và anh Trang A S cùng thống nhất không có tài sản chung nào khác.

1.2. Chị Giàng Thị D và anh Trang A S thống nhất chia tài sản chung như sau:

1.2.1. Chị Giàng Thị D được quyền quản lý sử dụng các tài sản sau:

- 01 chuồng chăn nuôi nằm trên diện tích là 60 m² trong đó chiều ngang 12 m giáp với đường đi từ thôn Suối Xuân vào Thủy điện Suối Xuân, xã Phình Hồ; chiều sâu 5 m trong đó một bên giáp với đất ruộng của ông Trang A P, một bên giáp với đất ruộng của ông Vàng A R, phía sau giáp với đất ruộng của ông Trang A P (chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); địa chỉ thửa đất tại thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, trị giá 25.000.000 đồng.

- 01 mảnh nương tại khu Háng Dềnh thôn Suối Xuân, Phình Hồ, Trạm Tấu, Yên Bái (chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), có diện tích khoảng 1000 m². Trị giá 25.000.000 đồng.

- Anh Trang A S có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch chia tài sản chung cho chị Giàng Thị D là 10.000.000 (*mười triệu*) đồng. Xác nhận anh Trang A S đã thanh toán đủ số tiền 10.000.000 đồng cho chị Giàng Thị D.

Tổng trị giá tài sản chị Giàng Thị D được hưởng là 60.000.000 đồng.

1.2.3. Anh Trang A S được quyền quản lý, sử dụng những tài sản sau:

- 683,6m đất LNK, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thửa đất số 18, tờ bản đồ số 11; địa chỉ thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, do anh Trang A S và chị Giàng Thị D đứng tên quyền sử dụng đất; trị giá khoảng 15.000.000 đồng.

- 2752,1m đất chuyên trồng lúa nước (gồm 12 thửa ruộng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thửa đất số 19, tờ bản đồ số 11; địa chỉ thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, do anh Trang A S và chị Giàng Thị D đứng tên quyền sử dụng đất; trị giá 60.000.000 đồng

- Nhà ở: có 02 nhà ở và công trình phụ, trong đó có: 01 nhà xây cấp 4 diện tích 40 m², trị giá 84.000.000 đồng; 01 nhà gỗ 03 gian, cột kê, xung quanh chất đất, mái lợp Poluximang, trị giá 10.000.000 đồng; 01 nhà tắm + nhà vệ sinh xây gạch diện tích 08 m² và 01 bể chứa nước, tổng trị giá 5.000.000 đồng. Tổng trị giá nhà và công trình phụ trên đất là 99.000.000 đồng. Nhà và công trình phụ nằm trên thửa đất số 18, tờ bản đồ số 11; địa chỉ thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, do anh Trang A S và chị Giàng Thị D đứng tên quyền sử dụng đất.

- 01 xe máy Honda WAVE ALPHA, màu đỏ, biển kiểm soát 21K1-415.88, trị giá 15.000.000 đồng.

- 01 tủ lạnh loại Sharp, màu sữa, mua vào năm 2012, trị giá 2.000.000 đồng.

- 01 tủ gỗ ép 02 dùng để đựng quần áo trị giá 1.000.000 đồng.

- 02 giường gỗ gồm: 01 giường rộng 1,4m, dài 2m, trị giá 700.000 đồng; 01 giường rộng 1,2m, dài 2m, trị giá 400.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản anh Trang A S được hưởng là 183.100.000 (*một trăm tám mươi ba triệu một trăm nghìn*) đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tràm Tấn;
- THADS huyện Tràm Tấn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lên